TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU ĐỨC** **TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2018/HSST
Ngày: 07-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHẤU ĐỨC, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*:** Ông Trần Thanh Túy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Hạnh.
2. Ông Trần Văn Hoa.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Bảo Anh – Thư ký Toà án nhân dân huyện C.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức tham gia phiên toà*:** Bà Trần Minh Quế - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 21/2018/TLST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2018, đối với bị cáo Nguyễn Quang T, sinh năm 1993 tại Bà Rịa-Vũng Tàu; hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp A, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: 7/12; cha là ông Nguyễn N và mẹ là bà Lê Thị Thu C; vợ là chị Trương Thị Hồng N; bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2016.

Tiền sự: Không;

Tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22-12-2017 cho đến ngày xét xử.

(Bị cáo Nguyễn Quang T có mặt tại phiên toà).

- Bị hại:

1. Ông Hồ Xuân L, sinh năm 1970

Địa chỉ: Tổ A, ấp H, xã N, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt - có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

2. Ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1977 và bà Trần Thị D, sinh năm 1987.

Cùng địa chỉ: Tổ 55, thôn X, xã S, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (ông X có mặt, bà Dung vắng mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Tạ Quang Đ (H), sinh năm 1993 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ A, ấp H, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

2. Ông Nguyễn Ngọc C (M), sinh năm 1977 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp A, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

3. Ông Trần Quốc T, sinh năm 1981 và6, sinh năm 1987 (ông T có mặt, bà N vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Tổ A, ấp T, xã L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

4. Chị Trương Thị Hồng N, sinh năm 1994 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã P,, huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

5. Bà Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1978 (có mặt).

6. Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1979 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp Đ, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 16-10-2017, bị cáo Nguyễn Quang T điều khiển xe Yamaha hiệu Sirius biển số 72P1-2498 màu xanh lục, đen đi từ xã H, huyện X đến xã N, huyện C, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu với mục đích để trộm cắp tài sản. Khi đến xã N thì bị cáo phát hiện nhà ông Hồ Xuân L đóng cửa nên đã dừng xe cách nhà ông L khoảng 10m rồi đi vào 01 lối mòn rộng khoảng 40cm thì phát hiện cửa sổ bên hông nhà không đóng (cửa sổ không có chấn song) nên bị cáo leo vào lấy trộm được 01 máy tính xách tay hiệu Asus màu đen ở phòng ngủ, 01 điện thoại di động hiệu Lenovo, màu trắng và 01 ti vi Samsung 43 inch màu đen ở phòng khách. Bị cáo đem toàn bộ tài sản theo lối cửa sau ra xe chạy về nhà ở xã H, huyện X cất giấu. Sau đó, bị cáo chở ti vi đem đến bán cho anh Tạ Quang Đ thuộc xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu nhưng khi đến nhà anh Đ chưa kịp bán thì công an xã H đến kiểm tra nên bị cáo bỏ ti vi và xe lại nhà anh Đ rồi chạy trốn. Bị cáo đem máy tính xách tay hiệu Asus bán cho 01 người đàn ông (không biết họ tên, địa chỉ) ở huyện T, tỉnh Đồng Nai với giá 700.000 đồng, điện thoại Lenovo trong quá trình chạy từ xã N đến xã H thì bị rơi mất (không xác định được vị trí). Ngày 17-10-2017, ông L đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C trình báo. Ngày 22-12-2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Đồng Nai đã tạm giữ bị cáo theo thông báo truy tìm đối tượng và bàn giao bị cáo cho Công an huyện C. Tại cơ quan điều tra, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như vừa nêu trên (BL 125 đến 129).

Tại Biên bản định giá và kết luận giá trị tài sản trộm cắp số 258/HĐĐG, ngày 25-10-2017, của Hội đồng định giá tài sản huyện C kết luận: 01 máy tính xách tay hiệu Asus màu đen trị giá 5.200.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Lenovo màu trắng trị giá là 320.000 đồng; 01 ti vi Samsung 43 inch đã qua sử dụng trị giá 1.900.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp được là 7.420.000 đồng. (BL 22 đến 25).

Quá trình điều tra bị cáo còn khai nhận đã thực hiện thêm 01 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể: Vào sáng ngày 26-7-2017, do cần tiền tiêu xài nên bị cáo điều khiển xe mô tô hiệu Vecstar màu xanh biển số 72H7-9114 đi đến xã S, huyện C, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu để trộm cắp tài sản. Bị cáo phát hiện nhà ông Nguyễn Văn X thuộc thôn X, xã S, huyện C, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu khóa cửa cổng nên bị cáo dừng xe lại rồi đi vòng ra phía cửa sau dùng cây sắt cạy cửa sổ đột nhập vào nhà ông X lấy trộm 01 tivi hiệu Sony 42 inch, màu đen tại phòng khách bỏ vào thùng đựng ti vi, đem ra xe chở về xã H, huyện X rồi đem bán bán cho ông Nguyễn Ngọc C trú tại Ấp A, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu với số tiền 1.500.000đồng. (BL125 đến 129)

Tại Biên bản định giá và kết luận giá trị tài sản trộm cắp số 05/HĐĐG, ngày 17/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện C kết luận: 01 tivi hiệu Sony 42 inch, màu đen đã qua sử dụng trị giá 7.000.000 đồng. (BL 157 đến 159).

Qua điều tra xác định ông Tạ Quang Đ và ông Nguyễn Ngọc C mua ti vi của bị cáo nhưng không biết là tài sản do trộm cắp mà có nên không đủ cơ sở để xử lý ông Đ và ông C về tội "Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Về trách nhiệm dân sự:

Ông Hồ Xuân L yêu cầu bị cáo bồi thường trị giá số tài sản không thu hồi được gồm 01 điện thoại Lenovo và 01 máy tính xách tay hiệu Asus với số tiền là 5.520.0000đồng.

Vật chứng vụ án:

- 01 xe Yamaha hiệu Sirius biển số 72P1-2498 màu xanh lục, đen (SM: 5C63-063781; SK: 6308Y063781) qua xác minh là tài sản hợp pháp của ông Trần Quốc T bị mất trộm vào ngày 12-08-2017 tại ấp S, xã S, huyện C, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã tách chiếc xe 72P1-2498 để tiếp tục điều tra xử lý theo quy định đồng thời đã ra quyết định xử lý vật chứng trả chiếc xe trên cho anh T.

- 01 ti vi hiệu Samsung 43 inch màu đen là tài sản hợp pháp của ông Hồ Xuân L. Ngày 25-12-2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả lại tài sản trên cho ông L.

- 01 ti vi hiệu Sony 42 inch màu đen là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn X. Ngày 09-02-2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả lại tài sản trên cho ông X.

- Qua xác minh, xe mô tô hiệu Vecstar màu xanh biển số 72H7-9114 là tài sản hợp pháp của chị Trương Thị Hồng N. Khi bị cáo sử dụng xe để đi trộm cắp tài sản chị N không biết nên ngày 09-3-2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả lại xe cho chị N.

Tại bản Cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 02-4-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố bị cáo Nguyễn Quang T về tội: "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Quang T về tội: "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Quang T từ 12 (mười hai) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quang T đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố, không tranh tụng tại phiên tòa và xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo Nguyễn Quang T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ ngày 16-10-2017, tại nhà ông Hồ Xuân Lthuộc ấp Hoàng Giao, xã N, huyện C, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, bị cáo Nguyễn Quang T đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 máy tính xách tay hiệu Asus màu đen, 01 điện thoại di động hiệu Lenovo, màu trắng và 01 ti vi Samsung 43 inch màu đen trị giá 7.420.000 đồng; ngày 26-7-2017, bị cáo đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 ti vi hiệu Sony 42 inch màu đen của ông Nguyễn Văn X thuộc xã S, huyện C, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, trị giá 7.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo trộm cắp là 14.420.000đồng nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999.

[3] Đối chiếu quy định của Bộ luật hình sự năm 1999 với Bộ luật hình sự năm 2015 thì tội "trộm cắp tài sản" theo điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 có hình phạt cao nhất là 20 năm tù là điều luật nhẹ hơn so với Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 có hình phạt cao nhất là tù chung thân. Căn cứ điểm b khoản 1; điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 nên phải áp dụng Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 là "điều luật quy định một hình phạt nhẹ hơn". Vì vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Quang T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Bị cáo Nguyễn Quang T là người đã trưởng thành, có đủ nhận thức và hiểu biết hành vi trộm cắp tài sản là phạm tội nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân mà còn làm mất trật tự trị an địa phương. Sự cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội đồng thời mới đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét đến tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo để quyết định cho bị cáo một mức hình phạt phù hợp. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi bị bắt thì bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội vào ngày 26-7-2017 nên đây là những tình tiết giảm nhẹ cần áp dụng cho bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 07-4-2010 có hành vi đánh nhau nên bị chủ tịch UBND huyện X đưa đi trường giáo dưỡng theo quyết định số 1087 ngày 05-4-2010. Bị cáo phạm tội nhiều lần quy

định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 nên không áp dụng tình tiết giảm nhẹ là ăn năn hối cải và phạm tội lần đầu cho bị cáo.

Như vậy, cần áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 để quyết định cho bị cáo một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[5] Đối với ông Nguyễn Ngọc C và ông Tạ Quang Đ đã có hành vi mua lại tài sản của bị cáo nhưng không biết là tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý là phù hợp.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*:

Ông Hồ Xuân L yêu cầu bị cáo phải bồi thường tài sản bị cáo trộm cắp nhưng không thu hồi được gồm 01 điện thoại Lenovo và 01 máy tính xách tay hiệu Asus trị giá là 5.520.000đồng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đồng ý bồi thường cho ông Hồ Xuân L giá trị của 01 điện thoại Lenovo và 01 máy tính xách tay hiệu Asus là 5.520.000đồng nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo.

Đối với ông Nguyễn Văn X và bà Trần Thị D đã nhận lại ti vi hiệu Sony 43in; ông Trần Quốc T và bà Lê Thị N đã nhận lại xe máy biển số 72P1-2498; ông Nguyễn Ngọc C không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] *Về xử lý vật chứng của vụ án:*

- 01 xe Yamaha hiệu Sirius biển số 72P1-2498 màu xanh lục, đen số máy: 5C63-063781; số khung: 6308Y063781, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Trần Quốc T và bà Lê Thị N nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả lại chiếc xe trên cho ông T, bà N là phù hợp khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ Luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Đối với 01 ti vi hiệu Samsung 43 inch màu đen là tài sản hợp pháp của ông Hồ Xuân Lnên ngày 25-12-2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả lại tài sản trên cho ông L; đối với 01 ti vi hiệu Sony 42 inch màu đen quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn X nên ngày 09-02-2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả lại tài sản trên cho ông X là phù hợp khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ Luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Qua xác minh, xe mô tô hiệu Vecstar màu xanh biển số 72H7-9114 là tài sản hợp pháp của chị Trương Thị Hồng N. Khi bị cáo sử dụng xe để đi trộm cắp tài sản chị N không biết nên ngày 09-3-2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả lại xe cho chị N là phù hợp khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ Luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

[7] *Về án phí*: Bị cáo Nguyễn Quang T phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quang T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt Nguyễn Quang T 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 22-12-2017.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo đồng ý bồi thường cho ông Hồ Xuân Lgiá trị 01 máy tính xách tay hiệu Asus màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Lenovo là 5.520.000đồng.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Đã xử lý xong.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quang T phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước;

Hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày tuyên án (07-5-2018). Bị cáo, các bị hại có mặt có quyền kháng cáo. Đối với bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt thì thời hạn này được tính kể từ ngày Tòa án tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- PV27 Công an tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu;
- Công an huyện C;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thanh Túy